

**PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VỀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO  
TRONG DOANH NGHIỆP NĂM 2025**

(Áp dụng chung cho các DN nhà nước, DN ngoài nhà nước, DN có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; ngành thông tin và truyền thông; ngành tài chính, ngân hàng và bảo hiểm được chọn mẫu điều tra - sau đây gọi chung là doanh nghiệp)

Thực hiện theo Quyết định số: ...../QĐ-BKHCN  
ngày.....của Bộ trưởng Bộ Khoa học và  
Công nghệ về Điều tra đổi mới sáng tạo trong doanh  
nghiệp năm 2025.

Nghĩa vụ cung cấp thông tin được quy định theo Luật  
Thống kê. Thông tin cung cấp theo phiếu điều tra này chỉ  
nhằm phục vụ công tác thống kê và được bảo mật theo Luật  
định.

**Mục I: Thông tin chung về doanh nghiệp**

① Tên doanh nghiệp:

③ Năm thành lập:

(Viết chữ in hoa, có dấu, không viết tắt)

② Mã số thuế của doanh nghiệp (Viết đủ 10 chữ số):

④ Địa chỉ doanh nghiệp:

Điều tra viên ghi

Tỉnh/TP trực thuộc Trung ương: .....

⑤ Loại hình sở hữu

Vốn Nhà nước: ..... %

Vốn tư nhân trong nước: ..... %

Vốn nước ngoài: ..... %

⑥ Ngành hoạt động sản xuất kinh doanh chính năm 2024

(01 ngành tạo ra doanh thu lớn nhất/ sử dụng nhiều lao động nhất)

Ngành: .....

Điều tra viên ghi

⑦ Lao động năm 2024:

Tại thời điểm 31/12/2024: .....người, trong đó số người có trình độ từ CĐ, ĐH trở lên: ..... người

⑧ Tổng doanh thu năm 2024: .....triệu đồng.

⑨ Doanh nghiệp có quỹ phát triển khoa học và công nghệ không?

(Tích “✓” vào ô phù hợp)

☐ Có

☐ Không

⑩ Doanh nghiệp có bộ phận nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ không?

(Tích “✓” vào ô phù hợp)

☐ Có

☐ Không

⑪ Doanh nghiệp đã thực hiện chuyển đổi số ở mức độ nào? (Tích “✓” vào ô phù hợp)

☐ Chưa chuyển đổi, chuyển sang câu hỏi 13 ☐ Khởi động ☐ Bắt đầu ☐ Hình thành ☐ Nâng cao ☐ Dẫn đầu

⑫ Doanh nghiệp đã ứng dụng những công nghệ nào trong chuyển đổi số? (Tích “✓” vào các ô phù hợp)

☐ Trí tuệ nhân tạo ☐ Internet vạn vật ☐ Chuỗi khối ☐ Tự động hóa ☐ Điện toán đám mây ☐ Khác

**Mục II: Hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp**

⑬ Trong năm 2024, doanh nghiệp có thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo không?

(Tích “✓” vào ô phù hợp)

☐ Có, tiếp tục câu hỏi 14

☐ Không, chuyển sang câu hỏi 24

⑭ Tổng chi cho ĐMST của doanh nghiệp năm 2024: .....triệu đồng.

⑮ Doanh nghiệp có đưa ra thị trường các sản phẩm mới và/hoặc sản phẩm được cải tiến không?

(Tích “✓” vào ô phù hợp)

☐ Có, tiếp tục câu hỏi 16

☐ Không, chuyển tới câu hỏi 19

⑯ Sản phẩm mới và/hoặc sản phẩm được cải tiến được thực hiện theo phương thức nào sau đây?

(Tích “✓” vào một hoặc nhiều ô phù hợp)

☐ Doanh nghiệp tự thực hiện

☐ Doanh nghiệp hợp tác với tổ chức khác để thực hiện

☐ Thuê tổ chức khác thực hiện

**17** Mức độ “mới” của các **sản phẩm mới** và **sản phẩm được cải tiến**

(Tích “✓” vào một hoặc nhiều ô phù hợp)

☐ Mới với thị trường

☐ Mới chỉ với doanh nghiệp

**18** Tỷ trọng lợi nhuận tăng thêm của sản phẩm mới và sản phẩm được cải tiến trên tổng doanh thu của doanh nghiệp năm 2024:.....%

**19** Trong năm 2024, doanh nghiệp có đưa vào áp dụng **đổi mới hoặc cải tiến quy trình sản xuất kinh doanh** không?

(Tích “✓” vào ô phù hợp)

☐ Có, tiếp tục câu hỏi 20

☐ Không, chuyển tới câu hỏi 22

**20** Doanh nghiệp đã thực hiện **đổi mới hoặc cải tiến quy trình sản xuất kinh doanh** theo phương thức nào sau đây?

(Tích “✓” vào một hoặc nhiều ô phù hợp)

☐ Doanh nghiệp tự thực hiện

☐ Doanh nghiệp hợp tác với tổ chức khác để thực hiện

☐ Thuê tổ chức khác thực hiện

**21** Trong năm 2024, doanh nghiệp đã áp dụng những hình thức chủ yếu nào dưới đây để **đổi mới hoặc cải tiến quy trình sản xuất kinh doanh** sản xuất kinh doanh? (Tích “✓” vào một hoặc nhiều hình thức thực hiện tương ứng với mỗi quy trình sản xuất kinh doanh mới/được cải tiến)

| Quy trình sản xuất kinh doanh mới/được cải tiến  | Chia theo hình thức thực hiện |                                                    |                             |
|--------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------|
|                                                  | Doanh nghiệp tự thực hiện     | Doanh nghiệp hợp tác với tổ chức khác để thực hiện | Thuê tổ chức khác thực hiện |
| 1. Sản xuất, chế biến sản phẩm                   | <input type="radio"/>         | <input type="radio"/>                              | <input type="radio"/>       |
| 2. Logistic, vận chuyển nguyên vật liệu/sản phẩm | <input type="radio"/>         | <input type="radio"/>                              | <input type="radio"/>       |
| 3. Tiếp thị và bán hàng                          | <input type="radio"/>         | <input type="radio"/>                              | <input type="radio"/>       |
| 4. Thông tin và truyền thông                     | <input type="radio"/>         | <input type="radio"/>                              | <input type="radio"/>       |
| 5. Quản lý và hành chính                         | <input type="radio"/>         | <input type="radio"/>                              | <input type="radio"/>       |
| 6. Phát triển sản phẩm                           | <input type="radio"/>         | <input type="radio"/>                              | <input type="radio"/>       |
| 7. Khác (Ghi rõ:.....)                           | <input type="radio"/>         | <input type="radio"/>                              | <input type="radio"/>       |

**22** Trong năm 2024, doanh nghiệp đã chi cho các hoạt động ĐMST nào sau đây? (Tích “✓” vào ô phù hợp ứng với mỗi hoạt động ĐMST)

| Các hoạt động ĐMST                                                                                                                                              | Chi cho ĐMST          |                       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
|                                                                                                                                                                 | Có                    | Không                 |
| 1. Hoạt động nghiên cứu và phát triển để đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm                                                                                 |                       |                       |
| <i>a. Thực hiện trong nội bộ DN</i>                                                                                                                             | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| <i>b. Mua lại kết quả NC&amp;PT từ bên ngoài</i>                                                                                                                | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 2. Mua sắm công nghệ, máy móc, thiết bị và phần mềm để sản xuất SP mới hoặc cải tiến SP cũ                                                                      | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 3. Mua tri thức/thương hiệu từ bên ngoài (mua quyền phát hành, bản quyền, bằng sáng chế, nhãn hiệu hàng hóa, giấy phép nhượng quyền,...) để phát triển sản phẩm | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 4. Hoạt động tiếp thị, nghiên cứu thị trường, giới thiệu sản phẩm mới/sản phẩm được cải tiến                                                                    | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 5. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng về ĐMST cho nhân viên                                                                                         | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 6. Hoạt động quản lý ĐMST và các hoạt động liên quan khác                                                                                                       | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |

**23** Hoạt động ĐMST đem lại hiệu quả nào sau đây? (Tích “✓” vào một hoặc nhiều ô phù hợp)

| Hiệu quả                                 | Có hiệu quả           |
|------------------------------------------|-----------------------|
| 1. Tăng năng suất                        | <input type="radio"/> |
| 2. Tăng doanh thu                        | <input type="radio"/> |
| 3. Cải thiện trải nghiệm của khách hàng  | <input type="radio"/> |
| 4. Mở rộng thị trường/Tăng thị phần      | <input type="radio"/> |
| 5. Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ | <input type="radio"/> |
| 6. Giảm chi phí vận hành                 | <input type="radio"/> |
| 7. Khác                                  | <input type="radio"/> |

### Mục III: Các yếu tố tác động đến hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp

24) Trong năm 2024, các yếu tố nào sau đây tác động đến hoạt động ĐMST của doanh nghiệp và cho biết mức độ tác động? (Tích “✓” vào một đáp án trả lời phù hợp ứng với mỗi yếu tố tác động)

| Yếu tố tác động                                                  | Tác động              |                       | Mức độ tác động       |                       |                       |
|------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
|                                                                  | Tích cực              | Tiêu cực              | Cao                   | Trung bình            | Thấp                  |
| 1. Quyết tâm của lãnh đạo doanh nghiệp                           | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 2. Nhân lực có kỹ năng                                           | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 3. Năng lực tài chính của doanh nghiệp                           | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 4. Môi trường làm việc và văn hóa của doanh nghiệp               | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 5. Khả năng tiếp cận các nguồn lực từ bên ngoài của doanh nghiệp | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 6. Môi trường kinh doanh, thể chế                                | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 7. Thông tin công nghệ và thị trường                             | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 8. Áp lực từ thị trường                                          | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 9. Yếu tố khác                                                   | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |

25) Trong năm 2024, hoạt động ĐMST của doanh nghiệp gặp phải những rào cản nào sau đây?  
(Tích “✓” vào một hoặc nhiều rào cản)

|                                                               |                                                            |
|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| <input type="radio"/> Thiếu nguồn lực tài chính               | <input type="radio"/> Rủi ro thất bại cao                  |
| <input type="radio"/> Thiếu nhân lực có trình độ/kỹ năng      | <input type="radio"/> Khó khăn trong tiếp cận vốn/tín dụng |
| <input type="radio"/> Thiếu thông tin về công nghệ/thị trường | <input type="radio"/> Khó khăn trong bảo hộ sở hữu trí tuệ |
| <input type="radio"/> Chi phí ĐMST quá cao                    | <input type="radio"/> Rào cản pháp lý/quy định             |
| <input type="radio"/> Khác:.....                              |                                                            |

26) Trong năm 2024, hoạt động ĐMST của doanh nghiệp đã nhận được hình thức hỗ trợ nào của Nhà nước dưới đây?  
(Tích “✓” vào một đáp án trả lời phù hợp ứng với mỗi hình thức hỗ trợ)

| Hình thức hỗ trợ của Nhà nước                                                                                                                            | Có                    | Không                 | Nếu “Không”, nêu lý do |                       |                       |                       |                       |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------|------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
|                                                                                                                                                          |                       |                       | a                      | b                     | c                     | d                     | e                     |
| 1. Các chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ (giảm thuế, trích lập quỹ phát triển KH&CN, hỗ trợ tài chính thông qua giảm lãi suất tiền vay, giảm thuế,...) | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 2. Tín dụng (các hỗ trợ, tài trợ liên quan đến khoản vay,...)                                                                                            | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 3. Tư vấn kỹ thuật (từ các chuyên gia, các nhà khoa học từ các tổ chức công lập; từ các tổ chức nghiên cứu, các trường đại học công lập,...)             | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 4. Thực hiện các dự án, nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước                                                                                     | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 5. Khác (ghi rõ):.....                                                                                                                                   | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |

Chi tiết lý do **không** nhận được hỗ trợ của Nhà nước cho các hoạt động ĐMST (cho câu hỏi 26):

- a. Chưa biết về các hình thức hỗ trợ này từ Nhà nước  
b. Các hình thức hỗ trợ không có liên quan đến các nhu cầu của doanh nghiệp  
c. Doanh nghiệp không biết đầu mối để kết nối với các hình thức hỗ trợ  
d. Quy trình xét duyệt hỗ trợ trợ rất phức tạp  
e. Doanh nghiệp không đủ năng lực kỹ thuật để có thể xin hỗ trợ

### Mục IV: Ứng dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường trong hoạt động ĐMST

27) Trong năm 2024, doanh nghiệp có ứng dụng công nghệ tiên tiến nào sau đây hay không?  
(Tích “✓” vào một hoặc nhiều Ứng dụng phù hợp)

| Công nghệ tiên tiến                             | Có ứng dụng           |
|-------------------------------------------------|-----------------------|
| 1. Công nghệ thiết kế và phát triển sản phẩm ảo | <input type="radio"/> |

|                                               |                       |
|-----------------------------------------------|-----------------------|
| 2. Công nghệ gia công, chế tạo                | <input type="radio"/> |
| 3. Trí tuệ nhân tạo (AI)                      | <input type="radio"/> |
| 4. Internet vạn vật (IoT)                     | <input type="radio"/> |
| 5. Công nghệ điện toán đám mây và dữ liệu lớn | <input type="radio"/> |
| 6. Công nghệ nano                             | <input type="radio"/> |
| 7. Công nghệ sạch                             | <input type="radio"/> |
| 8. Công nghệ sinh học                         | <input type="radio"/> |
| 9. Năng lượng tái tạo                         | <input type="radio"/> |
| 10. Robot thông minh                          | <input type="radio"/> |
| 11. Khác                                      | <input type="radio"/> |

**28** Trong năm 2024, doanh nghiệp thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo mang lại lợi ích môi trường nào sau đây?  
(Tích “✓” vào một hoặc nhiều Lợi ích phù hợp)

| Lợi ích môi trường                             | Có lợi ích            |
|------------------------------------------------|-----------------------|
| 1. Giảm phát thải khí nhà kính                 | <input type="radio"/> |
| 2. Giảm ô nhiễm không khí, tiếng ồn, đất, nước | <input type="radio"/> |
| 3. Giảm sử dụng nguyên vật liệu, năng lượng    | <input type="radio"/> |
| 4. Sử dụng nhiên liệu tái tạo                  | <input type="radio"/> |
| 5. Sử dụng vật liệu tái chế                    | <input type="radio"/> |
| 6. Lợi ích môi trường khác                     | <input type="radio"/> |

....., ngày tháng năm 2025

**Điều tra viên**

Họ và tên:.....

Số điện thoại: .....

(Ký xác nhận)

**Người cung cấp thông tin**

Họ và tên:.....

Số điện thoại: .....

Email: .....

(Ký xác nhận)

**Xác nhận của doanh nghiệp**

(Ký và đóng dấu)

*Xin trân trọng cảm ơn Quý đơn vị đã tham gia khảo sát!*